



PETROLIMEX

Số: **115** /2019/PIT-CBTT  
V/v giải trình các thông tin trong  
BCTC năm 2018 sau kiểm toán

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **19** tháng 03 năm 2019

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Căn cứ vào thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex (Pitco) xin giải trình cụ thể các thông tin trên BCTC năm 2018 sau kiểm toán như sau:

**1/ Lợi nhuận sau thuế TNDN trong kỳ báo cáo bị lỗ**

	Báo cáo riêng	Báo cáo hợp nhất
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018	-29,898,595,631	-30,160,304,645

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 lỗ chủ yếu do công ty tăng cường giải phóng hàng tồn kho chậm luân chuyển. Hàng tồn kho chậm luân chuyển đã giảm từ 86.8 tỷ đồng (31/12/2017) xuống còn 25 tỷ đồng (31/12/2018). Bên cạnh đó, trong năm 2018 giá cả các mặt hàng chủ lực như hạt tiêu, cao su, inox tiếp tục giảm mạnh, khiến cho doanh thu không đạt kế hoạch, dẫn đến kết quả kinh doanh bị lỗ.

**2/ Điều chỉnh hồi tố BCTC**

Khoản mục	BCTC riêng năm 2017 sau kiểm toán		BCTC hợp nhất năm 2017 sau kiểm toán		Chênh lệch
	Trước hồi tố	Sau hồi tố	Trước hồi tố	Sau hồi tố	
<b>Bảng cân đối kế toán</b>					
<b>II, Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	130,000,000	3,749,922,558	130,000,000	3,749,922,558	3,619,922,558
1, Chứng khoán kinh doanh	410,000,000	4,029,922,558	410,000,000	4,029,922,558	3,619,922,558
<b>IV, Hàng tồn kho</b>	187,664,393,741	183,360,686,312	233,020,929,560	228,717,222,131	-4,303,707,429
2, Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-4,303,707,429	-1,377,515,429	-5,681,222,858	-4,303,707,429
<b>IV, Đầu tư tài chính dài hạn</b>	61,051,404,296	57,431,481,738	11,594,922,558	7,975,000,000	-3,619,922,558





2, Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	9,919,922,558	6,300,000,000	11,594,922,558	7,975,000,000	-3,619,922,558
<b>I, Vốn chủ sở hữu</b>	146,649,027,163	142,345,319,734	146,538,283,768	142,234,576,339	-4,303,707,429
5, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-56,589,827,765	-60,893,535,194	-57,191,047,896	-61,494,755,325	-4,303,707,429

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

4, Giá vốn hàng bán	1,917,217,192,381	1,921,520,899,810	2,038,613,141,586	2,042,916,849,015	-4,303,707,429
5, Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25,759,211,080	21,455,503,651	69,145,820,869	64,842,113,440	-4,303,707,429
14, Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-47,201,158,208	-51,504,865,637	-47,198,566,313	-51,502,273,742	-4,303,707,429
17, Lợi nhuận sau thuế TNDN	-47,201,158,208	-51,504,865,637	-47,202,000,716	-51,505,708,145	-4,303,707,429
19, Lỗ cơ bản trên cổ phiếu			-3,322	-3,625	-303

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**

<b>I, Lợi nhuận trước thuế</b>	-47,201,158,208	-51,504,865,637	-47,198,566,313	-51,502,273,742	-4,303,707,429
- Các khoản dự phòng	1,389,453,913	2,914,253,516	1,293,462,008	5,597,169,437	4,303,707,429

- Phân loại lại chứng khoán đầu tư: Pitco hiện đang nắm giữ 165.190 cổ phiếu của công ty CP Sơn Đồng Nai, được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã SDN. Tại thời điểm 31/12/2017, công ty phân loại giá trị cổ phiếu này ở mục “Đầu tư tài chính dài hạn” thuộc Tài sản Dài hạn trên Bảng Cân đối Kế toán với giá trị khoảng 3.6 tỷ đồng. Tuy nhiên đến kỳ quyết toán báo cáo tài chính năm 2018, công ty đánh giá rằng chứng khoán SDN có tính thanh khoản cao nên đã phân loại sang “Đầu tư tài chính ngắn hạn” thuộc Tài sản Ngắn hạn trên Bảng Cân đối Kế toán và hồi tố số liệu 31/12/2017.

- Điều chỉnh hồi tố lỗ kinh doanh: Nhằm phản ánh BCTC một cách hợp lý, công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố lỗ 4.3 tỷ đồng. Ảnh hưởng của việc điều chỉnh hồi tố này làm thay đổi cả 3 bảng chính của BCTC năm 2017. Ở bảng Cân đối Kế toán là sự giảm đi tương ứng mục “Hàng tồn kho” trên Tài sản Ngắn hạn và “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Vốn chủ sở hữu. Trên bảng Kết quả Hoạt động kinh doanh, mục “Giá vốn hàng bán” tăng lên dẫn đến giảm các chỉ tiêu lợi nhuận tương ứng và



làm thay đổi mục “Lỗ cơ bản trên cổ phiếu”. Tương tự là sự thay đổi ở các mục “Lợi nhuận trước thuế” và “Các khoản dự phòng” trên bảng Lưu chuyển tiền tệ.

**3/ Chênh lệch kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm trong BCTC quý 4 đã công bố với BCTC năm được kiểm toán từ 5% trở lên**

	Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018 BCTC riêng	-33,868,963,654	-29,898,595,631	12%
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018 BCTC hợp nhất	-34,049,165,437	-30,160,304,645	11%

Chênh lệch kết quả kinh doanh năm 2018 trước và sau kiểm toán vượt quá 5% chủ yếu do điều chỉnh hồi tố lỗ kinh doanh khoảng 4.3 tỷ đồng, đã được trình bày ở mục số 2 nói trên.

**4/ Chênh lệch giảm Vốn chủ sở hữu và Tổng tài sản từ 10% trở lên so với BCTC năm gần nhất đã được kiểm toán**

Khoản mục	BCTC riêng sau kiểm toán			BCTC hợp nhất sau kiểm toán		
	Năm 2017	Năm 2018	Chênh lệch	Năm 2017	Năm 2018	Chênh lệch
Vốn chủ sở hữu	142,345,319,734	112,446,724,103	-21%	142,234,576,339	112,074,271,694	-21%
Tổng tài sản	555,254,136,944	362,281,273,106	-35%	603,222,146,556	390,559,315,964	-35%

Vốn chủ sở hữu giảm 21% do lỗ lũy kế tăng 30 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017. Còn tổng tài sản giảm 35% chủ yếu do sụt giảm công nợ phải thu và hàng tồn kho ở công ty mẹ. Doanh thu năm 2018 trên BCTC riêng đạt 1,386 tỷ đồng, chỉ chiếm 71% so với năm 2017. Doanh thu giảm khiến cho công nợ phải thu cũng giảm tương ứng khi giảm 30% so với cùng kỳ. Trong khi đó, hàng tồn kho chậm luân chuyển đã được công ty đẩy mạnh giải phóng trong năm 2018, dẫn đến hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2018 khoảng 77 tỷ đồng, giảm 106 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2017. Sự suy giảm ở 2 khoản mục nói trên chiếm hơn 80% chênh lệch giảm tổng tài sản ở công ty mẹ.

**5/ Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

**a/ Nội dung ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

**Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Công ty có một số lô hàng thép không gỉ tồn kho lâu ngày, chậm luân chuyển với giá trị khoảng 25 tỷ đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 86,8 tỷ đồng, trong đó: hàng thép không gỉ giá trị khoảng 37 tỷ đồng, tiêu nguyên liệu và tiêu bán thành phẩm giá trị khoảng 49,8 tỷ đồng). Công ty chưa xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được của các mặt hàng này để trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định tại chuẩn mực kế toán Việt Nam số 02 – “hàng tồn kho”. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này tại ngày 31/12/2018 và tại ngày 31/12/2017 hay không.



## **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Petrolimex tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

(Trích từ ý kiến kiểm toán trên báo cáo tài chính hợp nhất (riêng) năm 2018 ký ngày 15/03/2019).

### **b/ Giải trình của Pitco về nội dung ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Pitco cho rằng ý kiến của kiểm toán viên AASCN là tuân thủ theo quy định hiện hành của Bộ Tài Chính về hạch toán kế toán.

Các mặt hàng tồn kho của Pitco được bảo quản tốt, giữ được phẩm chất. Trong năm 2018, Pitco đã tích cực giải phóng hàng tồn kho. Hàng sắt thép chậm luân chuyển có giá trị khoảng 25 tỷ đồng, giảm 33% so với thời điểm 31/12/2017. Hàng tồn kho công ty phần lớn đã ký hợp đồng bán và nhận cọc, sẽ giao hàng trong tương lai. Với kế hoạch 2019, Pitco tin rằng sẽ hạn chế được rủi ro giảm giá hàng tồn kho.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. Đính kèm theo công văn này là xác nhận của công ty kiểm toán AASCN về những giải trình nói trên.

Trân trọng cảm ơn!

Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Petrolimex



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Hà Huy Thắng*

#### Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS (để b/cáo)
- Lưu VT, KTTC.

Số: 21-2/CV-NV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2019

**Kính gửi: Công ty CP Xuất nhập khẩu Petrolimex**

Về việc: *Giải trình của Công ty Cp Xuất nhập khẩu Petrolimex về một số nội dung tại Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018*

Thưa Quý Công ty,

Chúng tôi phúc đáp Công văn số 112/2019/PIT-CBTT ngày 15 tháng 03 năm 2019 của Quý Công ty về việc giải trình vấn đề ngoại trừ trên Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng và báo cáo hợp nhất năm 2018 của Công ty CP Cp Xuất nhập khẩu Petrolimex, Chúng tôi nhận thấy ý kiến giải trình tại Công văn số 115/2019/PIT-CBTT ngày 19 tháng 03 năm 2019 của Quý Công ty gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh là phù hợp với các giải trình mà Công ty đã cung cấp cho kiểm toán viên trong quá trình kiểm toán, các vấn đề này đã được chúng tôi trình bày trong Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính riêng số 39-2/BCKT/TC ngày 15 tháng 03 năm 2019 và Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất số 39a-2/BCKT/TC ngày 15 tháng 03 năm 2019.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Phòng hành chính

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài  
chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt**  
**Phó Giám đốc**



**Nguyễn Ngọc Tuấn**

